

Sự Sụp Đổ của Bá Chủ: Một Nước Mỹ Kiệt Quê Đánh Mất Đế Chế của Mình

Bởi Frank , 5 Tháng 8 2026

Sự Sụp Đổ của Bá Chủ: Một Nước Mỹ Kiệt Quê Đánh Mất Đế Chế của Mình



Trong khi Brussels tranh luận về điểm phần trăm và chủ quyền công nghệ, nền móng của liên minh xuyên Đại Tây Dương đang sụp đổ với tốc độ chóng mặt. Trong một cuộc phỏng vấn gay gắt với Nima Alkhorshid, [Đại tá Larry Wilkerson](#), cựu tham mưu trưởng của Colin Powell, đã vẽ nên bức tranh về một nước Mỹ không còn đủ phương tiện để thực hiện tham vọng đế quốc của mình. Câu hỏi không phải là thời kỳ bá chủ đã kết thúc hay chưa, mà là các quốc gia chư hầu của châu Âu sẽ sớm nhận ra điều này đến mức nào.

Bởi Frank Dumon

Tình Thế Tiến Thoái Lưỡng Nan (Catch-22) của Một Kho Vũ Khí Cạn Kiệt

Trong thế giới chiến lược quân sự, có một quy tắc bất thành văn: bạn không thể thắng một cuộc chiến bằng lời nói, mà chỉ bằng vật chất. Và về mặt đó, Hoa Kỳ đang rơi vào một cuộc khủng hoảng hiện sinh mà chính Lầu Năm Góc cũng khó dám thừa nhận. Nhiều năm can thiệp ở Trung Đông, hỗ trợ không ngừng cho Ukraine, và căng thẳng leo thang với Iran đã khiến kho đạn dược của Mỹ bị xói mòn đến tận xương tủy.

[Đại tá Larry Wilkerson](#), một người đã hoạt động trong nhiều thập kỷ ở tầng lớp cao nhất của chính sách đối ngoại Hoa Kỳ, đã nói thẳng trong cuộc trò chuyện với Alkhorshid: các vị tướng Mỹ "không biết phải làm gì nữa" [[1]]. Đó là một lời thú nhận đáng chú ý đối với một bộ máy quân sự đã tự giới thiệu mình là cảnh sát thế giới không thể tranh cãi trong nhiều thập kỷ. Các lực lượng vũ trang Mỹ đang ở trong tình thế mà giới học thuật gọi là Catch-22: họ không thể thực hiện các nghĩa vụ đế quốc với số vật chất còn lại, nhưng lòng trung thành chính trị và mất mặt ngăn cản họ đầu hàng một cách chiến lược hay rút lui.

Các con số đáng báo động. Đạn dược dẫn đường chính xác, xương sống của chiến tranh hiện đại, có giá hàng trăm nghìn đến hàng triệu euro mỗi đơn vị. Khi một cuộc xung đột leo thang – như hiện nay ở Trung Đông – những kho dự trữ này bị đốt cháy với tốc độ mà năng lực công nghiệp của Hoa Kỳ đơn giản là không thể theo kịp. Ngành công nghiệp quốc phòng Mỹ, từng là trái tim của cỗ máy chiến tranh phương Tây, đang gặp phải các vấn đề về năng lực cơ cấu, thiếu nhân sự chuyên môn, và chuỗi cung ứng ngày càng dễ bị tổn thương trước các gián đoạn.

Sự Phủ Nhận tại Nhà Trắng

Điều khiến sự kiệt quệ vật chất này trở nên nguy hiểm hơn nữa là sự thiếu nhận thức thực tế ở các cấp chính trị cao nhất. Wilkerson chỉ ra một giới lãnh đạo bỏ qua những giới hạn vật chất của sức mạnh Mỹ và bám víu vào ảo tưởng về sự tối thượng tuyệt đối. Ông mô tả một tình huống trong đó tổng thống – trong phân tích của ông, được thể hiện qua một Trump đã lú lẫn – không nhận ra rằng kho vũ khí của mình đã cạn kiệt và ông ta đã đẩy mình vào một vị thế không thể duy trì.

Đây không phải là một động thái mới trong lịch sử Hoa Kỳ. Một đế chế có xu hướng phủ nhận sự suy tàn của chính mình cho đến khi quá muộn. Đế chế Anh tiếp tục hành động như thể mình vẫn là một cường quốc thế giới trong nhiều thập kỷ sau Thế chiến II, trong khi thực tế kinh tế và quân sự đã kể một câu chuyện khác. Hoa Kỳ hiện đang ở trong một giai đoạn tương tự: lời lẽ cứng rắn che giấu sự kiệt quệ chiến lược cơ bản.

Các tướng lĩnh Mỹ, Wilkerson lập luận, bị mắc kẹt trong nghịch lý này. Họ biết rằng họ không thể thắng cuộc chiến với những gì họ có, nhưng họ không thể công khai thừa nhận điều đó mà không mạo hiểm sự nghiệp hoặc làm suy yếu trật tự chính trị. Kết quả là một chiến lược quân sự dựa trên sự dọa dẫm, kho rỗng, và sự hiểu sai cơ bản về thực tế đa cực mới.

Sự Hủy Diệt Dự Án Israel



Sự kiệt quệ vật chất này có hậu quả nghiêm trọng nhất ở Trung

Đông, và cụ thể hơn là ở Israel. Wilkerson dự đoán thẳng thừng trong cuộc phỏng vấn rằng phần Israel của Palestine sẽ bị phá hủy. Đó là một dự đoán sẽ bị coi là báng bổ trên các phương tiện truyền thông chính thống phương Tây, nhưng nó bắt nguồn từ một tính toán quân sự lạnh lùng.

Huyền thoại cho rằng ưu thế trên không và công nghệ tiên tiến có thể duy trì một cuộc chiếm đóng mãi mãi đã bị phá vỡ. Israel từ lâu đã dựa vào hỗ trợ quân sự của Mỹ, từ Vòm Sắt đến máy bay chiến đấu hiện đại và đạn dược dẫn đường chính xác. Nhưng khi các tuyến tiếp tế của Mỹ chịu áp lực – do sự kết hợp giữa các cuộc chiến của chính họ, thách thức hậu cần và ưu tiên chính trị – Israel đứng một mình.

Các đối thủ khu vực của Israel, đặc biệt là Iran, đã hiểu rõ điểm yếu này. Họ không tiến hành một cuộc chiến tranh thông thường làm nổi bật ưu thế công nghệ của Israel, mà là một cuộc chiến tranh tiêu hao nhắm chính xác vào những điểm yếu đó. Bầy drone, các cuộc tấn công bất đối xứng, và tấn công các căn cứ và tuyến tiếp tế của Mỹ trong khu vực: đó đều là những chiến thuật làm suy yếu chuỗi hậu cần của liên minh Israel – Mỹ.

Wilkerson chỉ ra rằng Israel "không còn lối thoát" nữa. Các lựa chọn rất hạn chế: hoặc xung đột leo thang thành đối đầu hạt nhân đốt cháy cả khu vực, hoặc Israel chấp nhận thất bại chiến lược đồng nghĩa với sự kết thúc của dự án Zion. Cả hai kịch bản đều thảm khốc, không chỉ cho chính Israel, mà cho toàn bộ sự hiện diện của phương Tây ở Trung Đông.

Sự Sụp Đổ của Hậu Cần Mỹ



Điều mà nhiều nhà phân tích bỏ qua là chiến tranh hiện đại trước hết là một hoạt động hậu cần. Bạn có thể có máy bay chiến đấu tốt nhất và thuật toán thông minh nhất, nhưng nếu bạn không thể đưa đạn dược, nhiên liệu và phụ tùng ra tiền tuyến, bạn bất lực. Và chính trong lĩnh vực đó, hệ thống Mỹ bộc lộ những vết nứt sâu.

Hải quân Mỹ, từng là người thống trị không thể tranh cãi các đại dương trên thế giới, đang gặp các vấn đề cơ cấu. Các tàu nằm ụ tàu hàng tháng để bảo trì, thủy thủ đoàn làm việc quá sức, và khả năng hỗ trợ đồng thời nhiều cuộc xung đột bị suy giảm nghiêm trọng. Khi Wilkerson nói về các tàu khu trục Mỹ bị "quấy rối" bởi các cuộc tấn công của Iran, ông không chỉ đề cập đến thiệt hại vật chất, mà còn đến cú sốc tâm lý lan tỏa khắp bộ máy quân sự: sự bất khả chiến bại đã kết thúc.

Lực lượng Không quân, xương sống của chiều xạ sức mạnh Mỹ, cũng gặp các vấn đề tương tự. Máy bay tiếp dầu, cần thiết để duy trì máy bay chiến đấu trên không trên các chiến trường xa xôi, đang khan hiếm và quá tải. Cơ sở công nghiệp duy trì và thay thế những máy bay này đã thu hẹp chỉ còn một phần nhỏ so với thời Chiến tranh Lạnh. Kết quả là một lực lượng Không quân trông có vẻ ấn tượng trên giấy tờ, nhưng trên thực tế hầu như không thể duy trì các hoạt động kéo dài.

Chư hầu Mù Quáng: Sai Lầm Chiến Lược của Châu Âu

Và rồi có châu Âu. Trong khi bá chủ Mỹ sụp đổ trước mắt chúng ta, các nhà lãnh đạo châu Âu tiếp tục hành động như thể không có chuyện gì xảy ra. Họ tăng ngân sách quốc phòng, mua hệ thống vũ khí Mỹ và tích hợp cấu trúc quân sự của họ ngày càng sâu vào NATO. Đây là một chiến lược dựa trên một quan niệm sai lầm cơ bản: rằng sức mạnh Mỹ là vô hạn.



[Alex Karp](#): "Vào năm 2025, giá trị tài sản ròng của ông vượt quá 18 tỷ USD, đưa ông vào danh sách 200 người giàu nhất thế giới theo báo cáo của [Forbes](#) và [Bloomberg Billionaires Index](#), và [Time](#) đã vinh danh ông trong danh sách Time 100 những người có ảnh hưởng nhất thế giới năm đó."

Sự thật là châu Âu đã tự trói mình vào một con tàu đang chìm. Hàng tỷ euro được đầu tư vào các hợp đồng quốc phòng Mỹ, vào phần mềm Palantir, vào cơ sở hạ tầng NATO, là những khoản đầu tư vào một hệ thống không thể ngăn cản thất bại của chính mình. Khi các tuyến tiếp tế của Mỹ mất đi, khi Washington quyết định rằng châu Âu không còn là ưu tiên, khi xương sống hậu cần của đế chế gãy đổ, châu Âu sẽ đứng một mình – với một quân đội phụ thuộc vào công nghệ Mỹ, đạn dược Mỹ và tình báo Mỹ.

Đây là tội ác chiến lược của thời đại chúng ta. Trong khi chúng ta tranh luận về các điểm phần trăm GDP và các tiêu chuẩn quan liêu, chúng ta đang xây dựng một bộ máy phòng thủ phụ thuộc về cấu trúc vào một cường quốc đã đạt đến giới hạn của chính mình. Nó giống như việc bạn bảo hiểm ngôi nhà của mình với một công ty đang trên bờ vực phá sản: hợp đồng trông có vẻ tốt, nhưng khi bạn cần đến, chẳng có ai chi trả.

Những Điểm Tương Đồng Lịch Sử



Những người nghiên cứu lịch sử thấy rằng các đế chế hiếm khi sụp đổ trong một sớm một chiều. Đó là một quá trình xói mòn dần dần, sau đó là sự sụp đổ đột ngột, thảm khốc. Đế chế La Mã tiếp tục hành động như thể mình thống trị thế giới trong nhiều thập kỷ, trong khi biên giới của nó đã không còn bền vững từ lâu. Đế chế Anh tiếp tục nuôi dưỡng tham vọng đế quốc trong nhiều năm sau Thế chiến II, trong khi thực tế kinh tế và quân sự đã kể một câu chuyện khác.

Hoa Kỳ hiện đang ở trong một giai đoạn tương tự. Lời lẽ cứng rắn che giấu sự kiệt quệ chiến lược cơ bản. Các đồng minh NATO, những người đã tin cậy vào chiếc ô an ninh Mỹ trong nhiều thập kỷ, đang đối mặt với một lựa chọn đau đớn: tiếp tục tin vào ảo tưởng, hay chuẩn bị cho một thế giới không có sự bảo vệ của Mỹ.

Phân tích của Wilkerson không phải là bi quan, mà là một tính toán lạnh lùng về các giới hạn hậu cần và chiến lược. Kỷ nguyên bá chủ Mỹ đang đi đến hồi kết. Câu hỏi không phải là điều này sẽ xảy ra, mà là khi nào – và liệu châu Âu đã xây dựng đủ quyền tự chủ để đứng vững trên đôi chân của mình vào thời điểm đó hay chưa.

Kết Luận: Sự Thức Tỉnh Đang Đến

Những dự đoán của Wilkerson không phải là suy đoán địa chính trị trù tượng, mà là một lời cảnh báo dựa trên nhiều thập kỷ kinh nghiệm trong các tầng lớp cao nhất của quyền lực Mỹ. Khi một người trong cuộc như ông nói rằng đế chế đã kiệt quệ, các tướng lĩnh không biết phải làm gì, và Israel sẽ bị phá hủy, thì đã đến lúc phải lắng nghe.

Đối với châu Âu, điều này có nghĩa là một sự định hướng lại căn bản. Chúng ta không thể tiếp tục thuê ngoài an ninh của mình cho một cường quốc đã đạt đến giới hạn

của chính mình. Chúng ta phải đầu tư vào năng lực của riêng mình, công nghệ của riêng mình, hậu cần của riêng mình. Không phải vì chúng ta chống Mỹ, mà vì thực tế buộc chúng ta phải làm như vậy.

Câu hỏi là liệu chúng ta sẽ học được bài học này kịp thời, hay – như nhiều quốc gia chư hầu trước chúng ta – chúng ta sẽ chỉ thức tỉnh khi đã quá muộn. Lịch sử dạy chúng ta rằng các đế chế sụp đổ, và những kẻ đã quá lâu dựa vào sự bảo vệ của chúng sẽ phải nhận những đòn đau nhất. Đã đến lúc phải thức tỉnh.

Ảo Tưởng Châu Âu: Palantir, NATO và Cái Giá của Lòng Trung Thành Mù Quáng

Giờ đây, khi chúng ta đã xác định trong các bài trước rằng xương sống quân sự và hậu cần của Mỹ đang bị phá vỡ, câu hỏi cấp bách được đặt ra: tại sao châu Âu vẫn tiếp tục trối mình vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và vật chất của họ? Các hợp đồng hàng tỷ đô la với Palantir, sự tích hợp sâu vào các cấu trúc NATO, và lời lẽ về 'chủ quyền số' che giấu một sai lầm chiến lược cơ bản: chúng ta đang xây dựng an ninh trên nền móng của một đế chế đang sụp đổ.

Nghịch Lý NATO: Thuê Ngoài An Ninh cho Một Cường Quốc Đang Suy Yếu

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được thành lập năm 1949 với một mục tiêu rõ ràng: bảo vệ châu Âu khỏi Liên Xô thông qua bảo đảm an ninh của Mỹ. Trong nhiều thập kỷ, hệ thống này đã hoạt động. Các nước châu Âu có thể giữ ngân sách quốc phòng thấp, trong khi Washington gánh vác gánh nặng. Đó là một thỏa thuận thoải mái: châu Âu nhận được an ninh, Mỹ nhận được ảnh hưởng. Nhưng thỏa thuận này dựa trên một giả định ngầm: rằng Mỹ có sức mạnh vô hạn. Giả định đó giờ đã lỗi thời. Như chúng tôi đã chứng minh trong phần 1 của loạt bài này, Hoa Kỳ đang trong tình trạng kiệt quệ chiến lược. Kho đạn dược cạn kiệt, năng lực hậu cần quá tải, và ý chí chính trị để bảo vệ lợi ích châu Âu đang sụp đổ.

Thế nhưng các nhà lãnh đạo châu Âu vẫn tiếp tục hành động như không có chuyện gì. Họ tăng ngân sách quốc phòng lên mức tiêu chuẩn NATO không thực tế là 5% GDP, mua hệ thống vũ khí Mỹ, và tích hợp cấu trúc quân sự của họ ngày càng sâu vào liên minh. Đó là một chiến lược dựa trên ước mơ hảo huyền: hy vọng rằng Mỹ sẽ tiếp tục đóng vai trò đế quốc, mặc dù họ không còn đủ sức. Nghịch lý NATO là chúng

ta đang tự trói mình vào một hệ thống không thể ngăn cản thất bại của chính nó. Khi các tuyến tiếp tế của Mỹ mất đi, khi Washington quyết định rằng châu Âu không còn là ưu tiên, khi xương sống hậu cần của đế chế gãy đổ, châu Âu sẽ đứng một mình – với một quân đội phụ thuộc vào công nghệ Mỹ, đạn dược Mỹ và tình báo Mỹ.

Palantir và Sự Khóa Chặt Nhà Cung Cấp Kỹ Thuật Số (Vendor Lock-in)

Sự phụ thuộc vào Mỹ không chỉ về vật chất mà còn về kỹ thuật số. Vào tháng 3 năm 2025, NATO đã ký hợp đồng với công ty phân tích dữ liệu Mỹ Palantir cho cái gọi là Hệ thống Thông minh Maven, một nền tảng AI nhằm xử lý tình báo, tăng tốc nhằm mục tiêu và cải thiện ra quyết định. Thỏa thuận được hoàn tất trong vòng sáu tháng, một tốc độ kỷ lục đối với liên minh. Đô đốc Pierre Vandier, Tư lệnh Tối cao Đồng minh về Chuyển đổi của NATO, (họ thích những tước hiệu khoa trương) đã bảo vệ việc mua sắm là thực dụng: "Họ nói: chúng tôi lấy thứ gì đó có sẵn mà Hoa Kỳ đã sử dụng." Đó là giải pháp nhanh nhất, không phải là giải pháp có trách nhiệm chiến lược nhất. Nhưng Vandier cũng cảnh báo về rủi ro: "Theo tôi biết, hiện không có đối thủ thực sự nào của Palantir."

Đây là một lời thú nhận đáng lo ngại. Nó có nghĩa là NATO – và mở rộng ra là an ninh châu Âu – phụ thuộc cho một chức năng cốt lõi của chiến tranh hiện đại vào một công ty duy nhất, có trụ sở tại một quốc gia duy nhất, chịu sự điều chỉnh của luật pháp và ưu tiên chính trị của quốc gia đó. Hệ thống được cài đặt tại Brunssum (Hà Lan) và SHAPE (Bỉ), nhưng các luồng dữ liệu, thuật toán, bản cập nhật và hợp đồng bảo trì đều chạy qua máy chủ và kỹ sư Mỹ. Điều này tạo ra cái gọi là vendor lock-in trong giới công nghệ: một khi tổ chức đã triển khai một hệ thống phần mềm được tích hợp sâu, việc chuyển sang đối thủ cạnh tranh trở nên cực kỳ khó khăn, tốn thời gian và đắt đỏ. Công ty cung cấp hệ thống sở hữu kiến thức về dữ liệu nào có giá trị nhất và thuật toán được tinh chỉnh như thế nào. NATO nhấn mạnh rằng hợp đồng không độc quyền và không có khóa chặt kỹ thuật, nhưng trong thực tế, việc thoát khỏi một hệ thống tích hợp sâu như vậy không hề đơn giản.

Ảo Tưởng về Chủ quyền Số



Xem các bài viết của tôi tại <https://jakobijn.be/nl/AI-Open-Source>

Ở Brussels, Berlin và Paris, lời kêu gọi 'chủ quyền số' đã trở thành một trong những từ thông dụng nhất trong những năm gần đây. Ý tưởng rất đơn giản: châu Âu phải giữ quyền kiểm soát dữ liệu, cơ sở hạ tầng và công nghệ của mình, mà không phó mặc cho những ý thích của các cường quốc nước ngoài hay các tập đoàn độc quyền Thung lũng Silicon. Nhưng khi gạt bỏ những lời lẽ về tự chủ châu Âu, chúng ta vấp phải một thực tế cứng đầu. Tạo ra một giải pháp thay thế châu Âu hoàn chỉnh cho công nghệ Mỹ không phải là chuyện đánh dấu một ô, mà là một cuộc chiến khổng lồ trên ba mặt trận: chính trị, kỹ thuật và kinh tế.

Rào cản đầu tiên và có lẽ lớn nhất là về mặt chính trị. Châu Âu không phải là một nhà nước nhất thể, mà là một tập hợp 27 quốc gia thành viên, mỗi nước có lợi ích an ninh và sở thích công nghệ riêng. Trong khi các nước như Pháp theo truyền thống nhấn mạnh vào tự chủ chiến lược và bảo vệ ngành công nghiệp quốc phòng châu Âu, nhiều nước thành viên Đông Âu lại nhìn về Washington để có bảo đảm an ninh. Đối với họ, công nghệ Mỹ không phải là 'mối đe dọa' đối với chủ quyền của họ, mà là một sự bảo hiểm cần thiết chống lại các mối đe dọa bên ngoài.

Về mặt kỹ thuật, sự tụt hậu của châu Âu là có cấu trúc và bao trùm toàn bộ chuỗi công nghệ. Xương sống của phân tích dữ liệu hiện đại là điện toán đám mây, và thị trường này bị thống trị toàn cầu bởi các 'siêu nhà cung cấp' Mỹ (Amazon AWS, Microsoft Azure, Google Cloud). Châu Âu thiếu quy mô và các trung tâm dữ liệu khổng lồ để cạnh tranh ở cấp độ này. Không có đám mây có chủ quyền, AI có chủ quyền là một ảo tưởng.

Về mặt kinh tế, những thách thức khiến việc chuyển sang các giải pháp thay thế châu Âu trở thành một rủi ro tài chính lớn đối với người nộp thuế. Khi một cơ quan tình báo hoặc quân đội đã được thiết lập dựa trên phần mềm của một gã khổng lồ Mỹ, chi phí chuyển đổi là rất lớn. Nó đòi hỏi đào tạo lại hàng nghìn nhân viên, di chuyển các cơ sở dữ liệu khổng lồ, được phân loại, và tái cấu trúc toàn bộ quy trình tác chiến. Điều này không chỉ tốn kém, mà trong thời chiến hoặc đe dọa khủng bố, còn là không thể chấp nhận về mặt tác chiến.

Hóa Đơn Xã Hội: Súng Đạn so với Bơ

Chi tiêu quốc phòng tăng cao không đứng một mình; nó cạnh tranh trực tiếp với các lĩnh vực công cộng khác. Trong thời điểm sức mua giảm, dân số già hóa, và áp lực liên tục lên y tế, giáo dục và nhà ở xã hội, người dân có quyền đặt câu hỏi chi phí cơ hội của các khoản đầu tư hàng tỷ euro này là gì. Mỗi euro dành cho hợp đồng quốc phòng dài hạn là một euro không thể đầu tư vào xóa đói giảm nghèo, năng lượng tái tạo hay cơ sở hạ tầng.

Các nhà phê bình chỉ ra rằng 'nền kinh tế chiến tranh' và lợi nhuận của ngành công nghiệp quốc phòng thường đi kèm với sự suy giảm sức mua của tầng lớp lao động. Câu hỏi "ai trả hóa đơn?" vì vậy không chỉ là một vấn đề kế toán, mà là một câu hỏi xã hội sâu sắc về các ưu tiên của xã hội. Sự phản đối đôi khi nảy sinh đối với các CEO lập dị của các công ty công nghệ này và vai trò không thể thiếu của họ trong các hoạt động quốc tế gây tranh cãi (như đột kích hoặc hành động quân sự ở Trung Đông) càng làm sâu sắc thêm cảm giác rằng gánh nặng đạo đức và tài chính bị phân phối không công bằng.

Gần đây, Palantir đã công bố một bản tuyên ngôn lập luận rằng các xã hội tự do và dân chủ cần 'sức mạnh cứng' để tồn tại. Công ty đóng một vai trò không thể thiếu trong các hoạt động của quân đội Israel và trong các vụ đột kích gây tranh cãi của Cơ quan Thực thi Di trú và Hải quan Mỹ (ICE). Khi một công ty có tầm trọng tư tưởng như vậy cung cấp cơ sở hạ tầng cốt lõi của an ninh châu Âu, câu hỏi đặt ra là liệu các giá trị của công ty đó có tương thích với các nguyên tắc nhà nước pháp quyền mà châu Âu tuyên bố bảo vệ hay không.

Tìm Kiếm Giải Pháp Thay Thế: Những Tia Hy Vọng hay Ảo Tưởng?

Có những tín hiệu tích cực nhưng thận trọng. ChapsVision của Pháp gần đây đã thắng thầu của cơ quan tình báo nội địa Đức. Hệ thống dữ liệu Artemis của Pháp đang thu hút sự quan tâm từ Bỉ, Đức, Luxembourg, Hà Lan, Romania và Canada. Pháp và Đức đã công bố một "xương sống kỹ thuật số có chủ quyền" chung.

Nhưng các chuyên gia công nghệ cảnh báo rằng những sáng kiến này còn cách xa sự trưởng thành tác chiến của Palantir nhiều năm. Thủ tướng Tây Ban Nha Sánchez đã ra lệnh cho các công ty nhà nước không ký thêm hợp đồng mới với Palantir. Đức và Pháp chuyển sang ChapsVision. Hà Lan muốn có một giải pháp thay thế châu Âu trong vòng hai năm. Nhưng thực tế rất cứng đầu. Chuyên gia công nghệ Paul Verhagen (HCSS) do đó đề xuất một biện pháp kinh tế cấp tiến: đánh thuế các tổ chức châu Âu hoạt động trên công nghệ Mỹ trong khi có các giải pháp thay thế châu Âu. Biện pháp như vậy có thể định hướng thị trường, nhưng đòi hỏi lòng can đảm chính trị mà nhiều chính phủ hiện thiếu, vì lo ngại chi phí cao hơn và triển khai phức tạp trong ngắn hạn.

Rủi Ro Địa Chính Trị: Điều Gì Xảy Ra Nếu Washington Khóa Vòi?

Sự phụ thuộc vào công nghệ Mỹ luôn là một rủi ro lý thuyết, nhưng thực tế chính trị của những năm gần đây đã làm cho rủi ro đó trở nên hữu hình. Những lời đe dọa từ chính quyền Trump, lời lẽ về sáp nhập Greenland, áp lực lên các đồng minh NATO không hợp tác với các hoạt động quân sự Mỹ, và sự nghi ngờ công khai về việc liệu Washington có còn muốn tôn trọng hiệp ước NATO hay không: đó đều là những tín hiệu cho thấy bảo đảm an ninh Mỹ không còn là điều hiển nhiên. Nếu tổng thống Mỹ quyết định một nước châu Âu không xứng đáng được hỗ trợ chính trị, liệu quyền truy cập vào phần mềm quân sự quan trọng có thể bị sử dụng như một công cụ gây áp lực? Washington có thể quyết định đình chỉ dịch vụ của Palantir đối với một cơ quan tình báo châu Âu cụ thể không? Chừng nào mã nguồn, máy chủ và hợp đồng bảo trì còn nằm trong tay Mỹ, câu trả lời cho những câu hỏi đó là không chắc chắn. Và trong thế giới quốc phòng và tình báo, sự không chắc chắn đồng nghĩa với dễ bị tổn thương.

Kết Luận: Đồng Hồ Đang Tích Tắc

Sự phụ thuộc chiến lược của châu Âu và NATO vào các công ty công nghệ Mỹ không phải là một cuộc tranh luận địa chính trị trừu tượng. Đó là một thực tế tác chiến hàng ngày chạm đến cốt lõi của ý nghĩa chủ quyền: khả năng tự quyết định về an ninh, dữ liệu và tương lai của chính mình. Châu Âu đối mặt với một lựa chọn. Hoặc chấp nhận rằng an ninh của mình vẫn bị neo giữ về cấu trúc trong các quyết định của một lực địa khác, với tất cả các rủi ro đi kèm. Hoặc thực hiện các khoản đầu tư đau đớn, tốn kém và mất thời gian cần thiết để xây dựng một nền tảng công nghệ của riêng mình.

Việc NATO mua sản phẩm của Palantir là thực dụng, nhanh và chức năng. Nhưng đó cũng là một tín hiệu: châu Âu không thể tự làm điều đó ngày hôm nay. Câu hỏi không phải là liệu châu Âu có phải phá vỡ sự phụ thuộc đó hay không, mà là liệu họ có ý chí chính trị, sự kiên nhẫn và tiền bạc để thực sự làm điều đó – trước khi thực tế địa chính trị buộc lực địa này phải vận hành mà không có sự hỗ trợ của Mỹ. Chừng nào châu Âu không xây dựng được một giải pháp công nghệ thống nhất, cạnh tranh và có trách nhiệm về mặt đạo đức, người dân của họ sẽ tiếp tục phải gánh hóa đơn – cả dưới dạng các khoản đầu tư xã hội bị bỏ lỡ và mất đi quyền tự chủ chiến lược. Một cuộc tranh luận cởi mở, phê phán và trung thực về các dòng tiền tỷ euro này vì vậy không phải là xa xỉ, mà là một nhu cầu tuyệt đối đối với bất kỳ nền dân chủ hiện đại nào.

Đồng hồ đang tích tắc. Và lần này, sẽ không có kỵ binh Mỹ đến cứu chúng ta.

Nguồn

Đại tá Larry Wilkerson: [Breaking: Yemen Strikes Saudi Airport – “Sensitive Target” Hit](#)

Jacques Baud: [Trump ou la diplomatie de la canonnière ? - Iran, Ukraine, Ceuta](#)